

CÔNG TY CP VIETOURIST  
HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 02CK/2025/CV-VTD

Tp. HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2025

"V/v: Giải trình Chênh lệch LNST của  
BCTC hợp nhất năm 2024 so LNST BCTC  
hợp nhất năm 2023 và LN chênh lệch trước  
và sau kiểm toán"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Vietourist Holdings

Mã chứng khoán: VTD

Trụ sở chính: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. HCM

Nội dung của thông tin đã công bố: Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Vietourist Holdings.

Thực hiện theo Khoản 4. Điều 14. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và công văn 1130/SGDHN-QLNY ngày 05/06/2023 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về quy định công bố định kỳ.

Công ty cổ phần Vietourist Holdings ("**Công ty**"/"**VTD**") xin được giải trình:

1. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ("**LNST**") năm 2024 kết thúc tại ngày 31/12/2024 trong Báo cáo tài chính hợp nhất kỳ này so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Biến động	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5 =4/3
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	181.202.188.167	167.776.464.010	13.425.724.157	8,00%
Giá vốn hàng bán	162.743.781.700	144.815.720.028	17.928.061.672	12,38%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.987.216.601	12.960.703.297	-10.973.486.696	-84,67%
Chi phí tài chính	4.867.140.383	5.834.965.726	-967.825.343	-16,59%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-3.074.447	-3.739.763.850	3.736.689.403	-99,92%
Chi phí bán hàng	5.396.232.464	10.637.374.354	-5.241.141.890	-49,27%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.616.203.334	14.697.160.550	-1.080.957.216	-7,35%
Thu nhập khác	393.436.488	439.871.336	-46.434.848	-10,56%

Chi phí khác	2.065.360.692	294.023.416	1.771.337.276	602,45%
Lợi nhuận sau thuế	-5.426.776.416	670.705.626	-6.097.482.042	-909,11%

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 181.202.188.167 đồng, tăng 8% so với doanh thu báo cáo hợp nhất năm 2023. Doanh thu tăng 13.425.724.157 đồng, do năm 2024, Công ty tập trung phát triển thị trường du lịch, dẫn đến doanh thu của Công ty mẹ và Công ty con đều tăng.

- Giá vốn hàng bán báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 162.743.781.700 đồng, tăng 12,38% so với giá vốn báo cáo hợp nhất năm 2023. Giá vốn tăng tương ứng với khoản tăng doanh thu.

- Doanh thu hoạt động tài chính báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 1.987.216.601 đồng, giảm 84,67% so với doanh thu tài chính báo cáo hợp nhất năm 2023. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 10.973.486.696 đồng, do Công ty mẹ và Công ty con đều giảm các khoản lãi cho vay, đồng thời do khoản lỗ thoái vốn đầu tư vào công ty liên kết (Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên) của Công ty mẹ.

- Chi phí tài chính báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 4.867.140.383 đồng, giảm 16,59% so với chi phí tài chính báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí tài chính giảm 967.825.343 đồng, do lãi tiền vay năm nay giảm so với năm trước.

- Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết báo cáo hợp nhất năm 2024 là -3.074.447 đồng, giảm lỗ so với năm trước là 99,92% tương ứng số tiền 3.736.689.403 đồng, do trong năm 2024 Công ty đã thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư vào Công ty liên kết - Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên, Công ty Cổ Phần lữ hành. Nên toàn bộ giá trị khoản đầu tư lũy kế theo PP VCSH khi hợp nhất của Công ty tại ngày thoái vốn là chi phí thanh lý của khoản đầu tư này đồng thời so sánh với giá thu được từ khoản thoái vốn. Kết quả thoái vốn của 2 khoản đầu tư này là có lãi. Do đó khi trình bày BCTCHN công ty chỉ phản ánh kết quả lãi thoái vốn trên chỉ tiêu 515 lãi thanh lý khoản đầu tư: 1.531.804.748 VND. Khoản lãi lỗ liên doanh liên kết trên Báo cáo KQKD năm nay chỉ còn phản ánh lãi lỗ LDLK của Công ty Xã Hội Hoàng Kim Tây Nguyên với số tiền -3.074.447 VND.

(\*) Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết:

	31/12/2024	Giảm do thoái vốn trong năm	Giá trị khoản đầu tư LDLK PP VCSH '01/01/2024	Lãi lỗ LDLK lũy kế	Giá gốc khoản đầu tư
- Công ty cổ phần Lữ Hành Vietourist (*)	-	(7.782.744.339)	7.782.744.339	(317.255.661)	8.100.000.000
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên (*)	-	(28.985.456.545)	28.985.456.545	(5.480.523.455)	34.465.980.000
- Công ty Cổ phần Xã Hội Hoàng Kim Tây Nguyên (*)	13.596.925.553		13.596.925.553	(3.074.447)	13.600.000.000
<b>Cộng</b>	<b>13.596.925.553</b>	<b>(36.768.200.884)</b>	<b>50.365.126.437</b>	<b>(5.800.853.563)</b>	<b>56.165.980.000</b>

- Chi phí bán hàng báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 5.396.232.464 đồng, giảm 49,27% so với chi phí bán hàng báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí bán hàng giảm 5.241.141.890 đồng chủ yếu do chi phí bán hàng của công ty mẹ giảm.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 13.616.203.334 đồng, giảm 7,35% so với chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1.080.957.216 đồng, do Công ty tối ưu được chi phí lương, nâng cao chất lượng quản lý.
- Thu nhập khác báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 393.436.488 đồng, giảm 10,56% so với thu nhập khác báo cáo hợp nhất năm 2023. Thu nhập khác năm 2024 phát sinh do lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định 381.133.557 đồng; và các khoản chiết khấu mua dịch vụ trong kỳ Công ty mẹ nhận được từ nhà cung cấp 12.302.931 đồng.
- Chi phí khác báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 2.065.360.692 đồng, tăng 602,45% so với chi phí khác báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí khác năm 2024 tăng chủ yếu do phát sinh khoản phí phạt theo quyết định số 1980/QĐ-CCT ngày 08/10/2024 của Chi cục Thuế Quận 3 khi thực hiện quyết toán thuế giai đoạn 2021-2023 và phát sinh phí tất toán nợ trước hạn khoản vay dài hạn của Công ty mẹ.
- Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế LNST năm 2024 ghi nhận lỗ 5.426.776.416 đồng, giảm 909,11% lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ tương ứng số tiền 6.097.482.042 đồng.



**2. Lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán (5%)**

Chỉ tiêu	Số liệu sau báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2024	Số liệu trước báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2024	Biến động	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5 =4/3
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	181.202.188.167	158.129.272.076	23.072.916.091	14,59%
Giá vốn hàng bán	162.743.781.700	139.463.173.961	23.280.607.739	16,69%
Doanh thu tài chính	1.987.216.601	3.930.997.436	-1.943.780.835	-49,45%
Chi phí tài chính	4.867.140.383	5.841.377.122	-974.236.739	-16,68%
Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-3.074.447	-879.305.814	876.231.367	-99,65%
Chi phí bán hàng	5.396.232.464	5.443.370.919	-47.138.455	-0,87%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.616.203.334	13.793.872.955	-177.669.621	-1,29%
Chi phí khác	2.065.360.692	2.219.044.731	-153.684.039	-6,93%
Lợi nhuận sau thuế	-5.426.776.416	-5.298.845.344	-127.931.072	2,41%

- Doanh thu báo cáo kiểm toán đạt 181.202.188.167 đồng, tăng 14,59% so với báo cáo tự lập tại đơn vị. Doanh thu tăng 23.072.916.091 đồng, do sau ngày lập báo cáo, công ty mẹ đã làm hồ sơ quyết toán tour và phát sinh thêm doanh thu 12.299.027.201 đồng, đồng thời kiểm toán ghi nhận tăng thêm 10.773.888.890 đồng doanh thu nội bộ loại trừ.
- Giá vốn hàng bán báo cáo kiểm toán đạt 162.743.781.700 đồng, tăng 16,69% so với báo cáo tự lập tại đơn vị. Giá vốn tăng 23.280.607.739 đồng là do sau ngày lập báo cáo công ty mẹ đã làm hồ sơ quyết toán tour và phát sinh thêm các khoản chi phí giá vốn tour 12.506.718.849 đồng, kiểm toán thống nhất ghi nhận thêm; đồng thời, kiểm toán ghi nhận tăng thêm 10.773.888.890 đồng giá vốn nội bộ loại trừ.
- Doanh thu tài chính báo cáo kiểm toán đạt 1.987.216.601 đồng, giảm 49,45% so với báo cáo tự lập tại đơn vị. Doanh thu tài chính giảm 1.943.780.835 đồng là do kiểm toán loại trừ lãi vay nội bộ 1.108.273.973 đồng; đồng thời, trình bày lại bút toán thanh lý khoản đầu tư tài chính.
- Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết báo cáo kiểm toán giảm 876.231.367 đồng, tương đương 99,65% so với báo cáo tự lập của đơn vị, do kiểm toán xác định giảm ghi nhận khoản lỗ vào công ty liên kết khi thoái vốn tại Công ty liên kết - Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên, Công ty Cổ Phần lữ hành.
- Chi phí khác báo cáo kiểm toán giảm 153.684.039 đồng, giảm 6,94% là do kiểm toán bổ sung thêm bút toán trình bày lại thuế TNDN bị truy thu trong năm số tiền 153.684.039 đồng của Công ty mẹ.
- Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán.

Trên đây là những giải trình của Công ty cổ phần Vietourist Holdings.

Công ty cổ phần Vietourist Holdings xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**



**TRẦN VĂN TUẤN**